

Bản án số: 61/2018/HSPT
Ngày: 23/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

- + Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Đông**
- + Các thẩm phán: Bà **Lâm Vương Mỹ Linh**
Ông **Phạm Đình Thanh**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:

Ông **Lê Ngọc Xuân Thiện** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:

Ông **Nguyễn Văn Nhơn** – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2018, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 54/2018/TLPT-HS ngày 20/3/2018 đối với các bị cáo **Phan Thị Trúc L và Huỳnh Ngọc Thúy H** do có kháng cáo của các bị cáo và người bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 04/2018/HS-ST ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.

*** Các bị cáo có kháng cáo:**

[1]. **Phan Thị Trúc L**; sinh năm: 1986; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: thôn SM, xã CPĐ, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn M (đã chết) và con bà Nguyễn Thị T (đã chết); Chồng: Nguyễn Công L (sinh năm 1983), có 02 con (lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh 2013); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

[2]. **Huỳnh Ngọc Thúy H**; sinh năm: 1975; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: thôn TL, xã CPT, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không rõ) và con bà Huỳnh Thị Ngọc H2 (sinh năm 1954); Chồng: Nguyễn Văn T (sinh năm 1975), có 02 con (lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh 2002); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại kháng cáo:**

Bà **Hoàng Thị H1**; sinh năm 1957;

Trú tại: thôn SM, xã CPĐ, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 15/9/2017, Huỳnh Ngọc Thúy H đến nhà Phan Thị Trúc L ở thôn SM, xã CPĐ, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa, để trả tiền cho L, H nói thời gian này đang thiếu tiền. L nói bà Hoàng Thị H1 là mẹ chồng L ở cùng thôn hiện đang có nhiều tiền do L mới lấy tiền nợ về cho bà H1. L nói với H đến nhà bà H1 trộm tiền. H đồng ý. Sau đó, L và H bàn bạc với nhau khi nào L chở bà H1 đi lễ nhà thờ sẽ thông báo cho H biết để tới nhà bà H1 lấy trộm tài sản. L nói cho H biết nơi bà H1 giấu tiền và chìa khóa nhà.

Đến khoảng 18 giờ ngày 16/9/2017, L điều khiển xe mô tô đến nhà bà H1 chở bà H1 đi lễ tại nhà thờ PN thuộc thôn TN, xã CPĐ, thành phố CR, L gọi điện báo cho H biết và nói H phải ra khỏi nhà bà H1 trước 19 giờ. Nghe vậy, H điều khiển xe mô tô đến để xe ngoài đường gần nhà bà H1. H đi vòng sang bên hông nhà, qua khu đất trống rồi trèo qua lưới rào B40 vào trong vườn nhà. H đến cửa sổ khu vực bếp, thò tay vào trong để lấy chìa khóa nhà để sát cửa sổ, đi ra mở cửa phía sau nhưng không mở được. H quay lại phía sau lấy một con dao bản lớn cạy bung bản lề cửa, đi vào trong nhà. H đến nhà ngủ lục tủ quần áo lấy một sợi dây chuyền làm bằng vàng 24k, trọng lượng 3,05 chỉ; 01 mặt dây chuyền bằng vàng 18k, trên mặt có gắn hạt đá màu xanh trắng hình tròn, trọng lượng 02 chỉ; 01 nhẫn làm bằng vàng 18k, trên mặt có gắn 1 hạt đá màu xanh hình elip, xung quanh hạt có gắn 12 viên đá nhỏ, hình tròn, màu trắng, trọng lượng 1,02 chỉ. H đến giá để dép lấy 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) và 200 (hai trăm) USD để trong giày. Đến ngày 18/9/2017, L sợ sự việc bị phát hiện nên nói H đưa lại các tài sản trộm cắp trả lại cho bà H1. L đưa lại cho bà H1 số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), 200 USD và sổ nữ trang. Còn 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), H đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 105/HĐĐG ngày 25/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố CR đã kết luận:

- 01 sợi dây chuyền làm bằng vàng 24k, trọng lượng 3,05 chỉ trị giá: **11.138.600 đồng** (Mười một triệu một trăm ba mươi tám ngàn sáu trăm đồng).

- 01 mặt dây chuyền bằng vàng 18k, trên mặt có gắn hạt đá màu xanh trắng hình tròn, trọng lượng 02 chỉ trị giá: **964.005 đồng** (chín trăm sáu mươi bốn ngàn lẻ năm đồng).

- 01 nhẫn làm bằng vàng 18k, trên mặt có gắn 1 hạt đá màu xanh hình elip, xung quanh hạt có gắn 12 viên đá nhỏ, hình tròn, màu trắng, trọng lượng 1,02 chỉ trị giá: **1.652.580 đồng** (một triệu sáu trăm năm mươi hai ngàn năm trăm tám mươi đồng).

- 200 (hai trăm) USD trị giá: **4.488.200 đồng** (bốn triệu bốn trăm tám mươi tám ngàn hai trăm đồng).

Tổng trị giá tài sản là: **18.243.385 đồng** (mười tám triệu hai trăm bốn mươi ba ngàn ba trăm tám mươi lăm đồng).

Tổng giá trị mà các bị cáo trộm cắp là: **48.243.385** đồng (bốn mươi tám triệu hai trăm bốn mươi ba ngàn ba trăm tám mươi lăm đồng)

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 04/2018/HSST ngày 22/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa tuyên bố: Các bị cáo Phan Thị Trúc L, Huỳnh Ngọc Thúy H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 đối với các bị cáo Phan Thị Trúc L, Huỳnh Ngọc Thúy H.

Xử phạt bị cáo Phan Thị Trúc L 01 (một) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”,

Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc Thúy H 01 (một) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 01/02/2018, các bị cáo Phan Thị Trúc L, Huỳnh Ngọc Thúy H và người bị hại Hoàng Thị H1 có đơn kháng cáo xin cho các bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo và người bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Đại diện viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và người bị hại, sửa một phần bản án sơ thẩm, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Tố tụng, kháng cáo của các bị cáo và người bị hại trong thời hạn luật định nên có cơ sở xem xét trong phiên tòa phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, các bị cáo Phan Thị Trúc L, Huỳnh Ngọc Thúy H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại Hoàng Thị H1 và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung của bản án sơ thẩm số 04/2018/HSST ngày 22/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa. Như vậy có đủ cơ sở kết luận cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Phan Thị Trúc L, Huỳnh Ngọc Thúy H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét đơn kháng cáo của các bị cáo và của người bị hại, Hội đồng xét xử thấy rằng: cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đã xem xét nhân thân của bị cáo theo quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; xét xử các bị cáo Phan Thị Trúc L 01 (một) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, bị cáo Huỳnh Ngọc Thúy H 01 (một) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” là phù hợp với quy định của pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi và nhân thân của các bị cáo. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, người bị hại xác nhận sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo đã bồi thường thêm 10.000.000 đồng cho người bị hại. Vì vậy

có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và người bị hại, giảm một phần hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo; tuy nhiên không có cơ sở để chấp nhận cho các bị cáo được hưởng án treo.

[4]. Về áp dụng pháp luật: Cấp sơ thẩm áp dụng những tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng, tuy nhiên những tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực từ ngày 01/01/2018 nên cấp phúc thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phan Thị Trúc L và Huỳnh Ngọc Thúy H và người bị hại Hoàng Thị H1, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Phan Thị Trúc L và Huỳnh Ngọc Thúy H;

Xử phạt: Bị cáo **Phan Thị Trúc L 09 (chín) tháng tù** về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

Xử phạt: Bị cáo **Huỳnh Ngọc Thúy H 09 (chín) tháng tù** về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

2. Các bị cáo Phan Thị Trúc L, Huỳnh Ngọc Thúy H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm;

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- TAND, VKSND tp Cam Ranh;
- Chi Cục THADS, Công an tp Cam Ranh;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Những người tham gia tố tụng,
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Đông